TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2018/HS-ST
Ngày: 25 - 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hồ Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Nhuận;

2. Bà Huỳnh Thị Thu Thủy.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Cảnh Khang, Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 162/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T, sinh năm 1993 tại tỉnh H; nơi cư trú: Xóm 4, xã K, huyện K1, tỉnh H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T1, sinh năm 1948 và bà Đặng Thị S, sinh năm 1953; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị bắt, tạm giam ngày 05/3/2018. Ngày 14/3/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bắt và tạm giam lại ngày 19/9/2018.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị YB, sinh năm 1979; HKTT: Xóm N, xã K1, huyện Y, tỉnh N; tạm trú: 9/117 khu phố 3, phường B, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1994; HKTT: Thôn I, xã I1, huyện C, tỉnh G; tạm trú: 9/117 khu phố 3, phường B, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Trung T2, sinh năm 1992; HKTT: Xóm 4, xã K, huyện K1, tỉnh H; tạm trú: Ấp Đ, xã P, huyện N, tỉnh Đ. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Trần Phước L, sinh ăm 1990; trú tại: 82 tổ 2, khu 1, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 10/02/2018 Nguyễn Đình T đi qua phòng trọ của Nguyễn Thị YB tại số 9/117 khu phố 3, phường B, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, để mượn điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 của YB để xem phim thì được YB đồng ý. Sau khi xem phim xong, T nhìn thấy trong danh mục điện thoại có lưu số tài khoản của Ngân hàng Shinhanbank số 700004391618 nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền để chơi game. T sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO 1201 của T tải ứng dụng Ví điện tử MOMO, sử dụng số điện thoại 01695729527 và tên Nguyễn Thị YB để đăng ký tài khoản MOMO, khoảng 15 giây dịch vụ MOMO gửi mã xác thực vào điện thoại của YB, T nhập vào máy điện thoại OPPO của T thì tạo tài khoản thành công với mật khẩu 111111. T vào mục ví của tôi, quản lý thẻ/tài khoản và nhập số tài khoản ngân hàng của YB vào tài khoản MONO. T trả lại điện thoại Samsung Galaxy J2 cho YB. Sau khi tạo được tài khoản MOMO liên kết với tài khoản ngân hàng của YB, T đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền có trong tài khoản tại phòng trọ số 3 tại địa chỉ số 9/117 khu phố 3, phường B, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 11/02/2018 T đăng nhập vào tài khoản MOMO rút 20.000 đồng và sử dụng số tiền này mua mã thẻ di động nạp vào tài khoản game bắn cá của T chơi thua hết.

Lần 2: Khoảng 23 giờ 35 phút ngày 12/02/2018 T đăng nhập vào tài khoản MOMO nạp số tiền 20.000.000 đồng vào ví và sử dụng hết số tiền này để mua các loại mã thẻ di động Viettel, Vinaphone, Mobifone mệnh giá 500.000 đồng rồi nạp vào tài khoản game bắn cá chơi thua hết.

Lần 3: Khoảng 23 giờ 36 phút ngày 12/02/2018, T tiếp tục nạp 10.000.000 đồng vào ví nhưng không thành công do số tiền giao dịch trong ngày cao nên T đăng nhập vào mục lì xì 2018 và chuyển 10.000.000 đồng vào tài khoản MOMO của T số điện thoại 01627504877, sau đó nạp vào tài khoản game bắn cá chơi thua hết.

Lần 4: Khoảng 05 giờ ngày 13/02/2018 T nạp vào tài khoản MOMO 300.000 đồng và sử dụng mua mã thẻ di động, nạp vào tài khoản game bắn cá chơi thua hết.

Lần 5: Khoảng 07 giờ ngày 13/02/2018 T nạp vào tài khoản MOMO 100.000 đồng và sử dụng mua mã thẻ di động, nạp vào tài khoản game bắn cá chơi thua hết.

Lần 6: Khoảng 07 giờ ngày 13/02/2018 T nạp vào tài khoản MOMO 40.000 đồng, mua mã thẻ di động và nạp vào tài khoản game bắn cá chơi thua hết.

Tổng số tiền T chiếm đoạt là 30.460.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị YB phát hiện tài khoản ngân hàng Shinhanbank bị chiếm đoạt tiền bằng dịch vụ MOMO nên đến Phòng giao dịch của MOMO thuộc Công ty cổ phần dịch vụ trực tuyến, địa chỉ tầng M, tòa nhà P, Quận 7, Thành phố H liên hệ thì

được cung cấp thông tin có người sử dụng tài khoản của bà YB để đăng ký dịch vụ MOMO và lịch sử giao dịch. Qua kiểm tra, lịch sử giao dịch thì bà YB phát hiện số điện thoại 01668434276 là số của Nguyễn Đình T nên bà YB trình báo sự việc đến Công an phường B, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Ngày 05/3/2018 T bị bắt theo Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO 1201 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280.

Theo kết quả xác minh của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An xác định tài khoản của khách hàng Nguyễn Thị YB có thực hiện 06 giao dịch chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Shinhan Việt Nam số 700.004.391681 sang ví điện tử MoMo với tổng số tiền là 30.460.000 đồng (Ba mươi triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 174/CT-VKS-TA ngày 20/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố Nguyễn Đình T về tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù;

Và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 10/02/2018 tại phòng trọ số 3 tại địa chỉ số 9/117 khu phố 3, phường B, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Đình T có hành vi lén lút sử dụng số tài khoản của bà Nguyễn Thị YB tại Ngân hàng Shinhanbank, bằng cách tải ứng dụng Ví điện tử MOMO, sử dụng số điện thoại 01695729527 và tên Nguyễn Thị YB để đăng ký tài khoản MOMO nhằm chiếm đoạt tiền của bà YB có trong tài khoản. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 11/02/2018 T đăng nhập vào tài khoản MOMO rút 20.000 đồng và sử dụng số tiền này mua mã thẻ di động nạp vào tài khoản game bắn cá của T chơi thua hết.

Lần 2: Khoảng 23 giờ 35 phút ngày 12/02/2018 T đăng nhập vào tài khoản MOMO nạp số tiền 20.000.000 đồng vào ví và sử dụng hết số tiền này để mua các loại mã thẻ di động Viettel, Vinaphone, Mobifone mệnh giá 500.000 đồng rồi nạp vào tài khoản game bắn cá chơi thua hết.

Lần 3: Khoảng 23 giờ 36 phút ngày 12/02/2018, T tiếp tục nạp 10.000.000 đồng vào ví nhưng không thành công do số tiền giao dịch trong ngày cao nên T đăng nhập vào mục lì xì 2018 và chuyển 10.000.000 đồng vào tài khoản MOMO của Trường số điện thoại 01627504877, sau đó nạp vào tài khoản game bắn cá chơi thua hết.

Lần 4: Khoảng 05 giờ ngày 13/02/2018 T nạp vào tài khoản MOMO 300.000 đồng và sử dụng mua mã thẻ di động, nạp vào tài khoản game bắn cá chơi thua hết.

Lần 5: Khoảng 07 giờ ngày 13/02/2018 T nạp vào tài khoản MOMO 100.000 đồng và sử dụng mua mã thẻ di động, nạp vào tài khoản game bắn cá chơi thua hết.

Lần 6: Khoảng 07 giờ ngày 13/02/2018 T nạp vào tài khoản MOMO 40.000 đồng, mua mã thẻ di động và nạp vào tài khoản game bắn cá chơi thua hết.

Tổng số tiền T chiếm đoạt của bà YB là 30.460.000 đồng.

Qua tin trình báo của bà YB, ngày 05/3/2018 T bị bắt. Ngày 14/3/2018 T được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Hành vi của bị cáo lợi dụng sự sơ hở của bị hại, lén lút chiếm đoạt số tiền 30.460.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý bởi lẽ về nhận thức, bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản người khác trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 06 lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại, bị cáo có mẹ là thương binh hạng 4/4, cha được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến công hạng ba; đồng thời bị hại xin giảm nhẹ hình phạm cho bị cáo nên áp dụng các điểm b ,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt là số tiền 30.460.000 đồng, quá trình điều tra bị cáo nhờ ông Nguyễn Trung T2 (là anh trai của bị cáo) bồi thường toàn bộ số tiền trên cho bị hại bà Nguyễn Thị YB. Bà YB đã nhận lại số tiền này và không yêu cầu gì khác, ông T2 cũng không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO 1201, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Nguyễn Thị H, khi T mượn điện thoại sử dụng bà H không biết T sử dụng chiếc điện thoại này để làm phương tiện chiếm đoạt tài sản bị hại nên sẽ trả lại cho bà H.

01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bị cáo T và bị cáo xác định sử dụng chiếc điện thoại này làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt: Nguyễn Đình T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2018, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 05/3/2018 đến ngày 14/3/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO 1201 (không kiểm tra được IMEI).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280 (IMEI: 352683118204647).

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/8/2018).

2. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo, bị hại, người có QL&NVLQ;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thanh Thủy